

Số: 13/2025/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Huyền Trang.

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Kim Liên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7- Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 7- Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 213/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 10/2025/QĐST-VDS ngày 02 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Đào Thị G, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hải Phòng, có mặt;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bố mẹ bà G là cụ Đào Văn Mẫn, sinh năm 1922 (chết năm 1985) và cụ Hà Thị Đăng, sinh năm 1931 (chết năm 2011). Hai cụ sinh được 04 người con là: Ông Đào Mạnh T, sinh năm 1952; ông Đào Văn H, sinh năm 1965; ông Đào Văn T1, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị G, sinh năm 1973. Từ khi sinh ra, ông H đã câm, điếc bẩm sinh, chậm phát triển về tâm thần, trí tuệ hơn so với trẻ cùng trang lứa, không đi học được, không biết chữ. Trong cuộc sống hàng ngày ông H có biểu hiện của người bị bệnh thần kinh (tính nét cọc cằn, nổi nóng vô cớ, chửi bới, đập phá đồ đạc, đi lang thang ...). Ông H không có vợ, con; hàng ngày, ông H không thể tự chăm sóc bản thân mà hoàn toàn phụ thuộc vào sự giúp đỡ của gia đình.

Để thuận lợi cho việc thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông H, bà G yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đào Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định số 415/VPYTW ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Đào Văn H bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại phiên họp, người yêu cầu giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại Tòa án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc, thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; phiên họp được tiến hành đúng thời hạn và trình tự, thủ tục; người yêu cầu đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự. Về đường lối giải quyết: Kiểm sát viên đề nghị Thẩm phán căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự; các điều 367, 369, 370, 371, 372, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị G, tuyên bố ông Đào Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà G phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Ông Đào Văn H là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi sự cư trú tại thôn Hộ Tứ Nội, xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng.

[2] Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ do người yêu cầu cung cấp và do Tòa án thu thập được, có đủ cơ sở xác định: Bố mẹ đẻ ông Đào Văn H đều đã chết, ông H không có vợ con; từ khi còn nhỏ đến nay ông H có biểu hiện chậm phát triển về trí tuệ, hạn chế trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tại Kết luận giám định số Kết luận giám định số 415/VPYTW ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Đào Văn H bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”. Do đó, căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của bà G: Tuyên bố ông Đào Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về lệ phí: Bà Đào Thị G phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị G:

Tuyên bố ông Đào Văn H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Hộ Tứ Nội, xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị G phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Bà G đã nộp đủ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006235 ngày 11 tháng 11 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 – Hải Phòng;
- Cơ quan THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Tân Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang